

Số: 6887/SYT-NV

Đồng Nai, ngày 19 tháng 8 năm 2021

V/v quy định tạm thời về tiếp nhận,
chuyển tầng điều trị đối với bệnh nhân
COVID-19.

Kính gửi:

- Giám đốc các đơn vị trực thuộc;
- Giám đốc các Bệnh viện Dã chiến;
- Giám đốc Bệnh viện Cao su Đồng Nai;
- Giám đốc các Bệnh viện ngoài công lập;
- Giám đốc các Phòng khám đa khoa ngoài công lập.
(Sau đây gọi chung là các đơn vị)

Hiện nay, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến hết sức phức tạp, số ca mắc COVID-19 gia tăng nhanh chóng. Ngành Y tế đã triển khai mô hình tháp 3 tầng để thu dung bệnh nhân COVID-19 từ không triệu chứng đến mức độ nặng, nguy kịch, tuy nhiên việc chuyển bệnh nhân COVID-19 giữa các tầng điều trị chưa được thống nhất, gây khó khăn cho việc điều phối người bệnh vào các cơ sở điều trị.

Để giải quyết tình trạng trên, Sở Y tế quy định tạm thời về việc tiếp nhận, chuyển tầng điều trị đối với bệnh nhân COVID-19 như sau:

1. Các tầng của tháp điều trị bệnh nhân COVID-19

a) Tầng 1 của tháp điều trị: gồm

- Khu cách ly theo dõi y tế F0 không triệu chứng, F0 nguy cơ thấp do các huyện, thành phố thành lập và quản lý.
- Nhà riêng nếu đủ điều kiện theo quy định (được nhân viên y tế, chính quyền địa phương kiểm tra và xác nhận đủ điều kiện điều trị ngoại trú như biệt thự, nhà riêng, có người theo dõi...): cách ly F0 không triệu chứng có tải lượng vi rút thấp, CT từ 30 trở lên.

Các cơ sở tầng 1 thu dung các F0 không triệu chứng, F0 nguy cơ thấp, F0 không triệu chứng có tải lượng vi rút thấp.

Tiêu chuẩn phân loại mức nguy cơ theo “Tiêu chí phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2” của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 3646/QĐ-BYT ngày 31 tháng 7 năm 2021.

Tiêu chuẩn nguy cơ thấp:

- + Tuổi ≤ 45 tuổi và không mắc bệnh lý nền (*phụ lục 1*);
- + Hoặc: Đã tiêm đủ 2 liều vắc xin phòng COVID-19 trước ngày xét nghiệm dương tính ít nhất 12 ngày;
- + Hoặc: Sức khỏe chưa có dấu hiệu bất thường, SpO2 từ 97% trở lên.

b) Tầng 2 của tháp điều trị: gồm

- Các Bệnh viện dã chiến điều trị COVID-19.
- Bệnh viện Da liễu tỉnh.
- Bệnh viện Phổi Đồng Nai.
- Bệnh viện Nhi Đồng Nai.
- Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành.

Các cơ sở tầng 2 thu dung các ca mắc COVID-19 có mức nguy cơ trung bình, phân loại bệnh mức độ vừa. Riêng bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành còn thực hiện thêm nhiệm vụ điều trị một số trường hợp bệnh nhân mức độ nặng.

Tiêu chuẩn nguy cơ trung bình:

- + Tuổi từ 46-64 tuổi và không mắc bất kỳ bệnh lý nền (*Phụ lục 1*);
- + Hoặc: Sức khỏe có dấu hiệu bất thường như sốt (từ 37,5 độ C trở lên), ho, đau họng, rát họng, đau ngực... (*Phụ lục 2*);
- + Hoặc: SpO2 từ 95% đến 96%;
- + Hoặc: Tuổi ≤ 45 tuổi và mắc một trong các bệnh lý nền (*Phụ lục 1*).

c) Tầng 3 của tháp điều trị: gồm

- Bệnh viện đa khoa Thống Nhất.
- Bệnh viện đa khoa Đồng Nai.
- Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh.
- Bệnh viện Nhi Đồng Nai (đối với trẻ em dưới 16 tuổi).

Các cơ sở tầng 3 thu dung bệnh nhân nguy cơ cao, nguy cơ rất cao; phân loại bệnh mức độ nặng và nguy kịch.

Tiêu chuẩn nguy cơ cao:

- + Tuổi từ 65 tuổi trở lên và không mắc bệnh lý nền (*Phụ lục 1*);
- + Hoặc: Phụ nữ có thai;
- + Hoặc: Trẻ em dưới 5 tuổi;
- + Hoặc: SpO2 từ 93% đến 94%.

Tiêu chuẩn nguy cơ rất cao:

- + Tuổi từ 65 tuổi trở lên và mắc một trong các bệnh lý nền (*Phụ lục 1*);
- + Hoặc: Người bệnh trong độ tuổi bất kỳ đang trong tình trạng cấp cứu (*Phụ lục 3*);
- + Hoặc: SpO2 từ 92% trở xuống;
- + Hoặc: Người bệnh đang có tình trạng thở máy, đang có ống mở khí quản, liệt tứ chi, đang điều trị hóa - xạ trị.

2. Quy định tiếp nhận và chuyển tầng điều trị đối với bệnh nhân COVID-19.**a) Các quy định chung**

Các cơ sở tầng 1 tiếp nhận người có kết quả xét nghiệm sàng lọc hoặc khẳng định dương tính với SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR. Một số trường hợp test nhanh dương tính nhưng chưa kịp bố trí nơi cách ly tạm thời khác có thể tạm cách ly trong khu này (*tách biệt với F0*) trong khi chờ kết quả xét nghiệm RT-PCR.

Các cơ sở điều trị COVID-19 ở tầng 2, tầng 3 chỉ tiếp nhận người có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR do Phòng xét nghiệm được phép khẳng định SARS-CoV-2 thực hiện.

b) Phân tầng tiếp nhận bệnh nhân COVID-19

- Đối với tầng 1:

Mỗi huyện, thành phố phải thành lập các Khu cách ly theo dõi y tế F0 không triệu chứng, F0 nguy cơ thấp với cơ số tối thiểu 1.000 giường, riêng thành phố Biên Hòa tối thiểu 2.000 giường. Các huyện, thành phố chuẩn bị sẵn phương án triển khai thêm các khu khác khi nhu cầu thực tế vượt quá số giường đã giao để chủ động thu dung tất cả các đối tượng thuộc tầng 1 trên địa bàn quản lý. Không được chuyển F0 không triệu chứng, F0 nguy cơ thấp, F0 có tải lượng vi rút thấp (*CT từ 30 trở lên*) lên tầng trên.

- Đối với tầng 2:

Tiếp nhận người bệnh từ tầng 1 chuyển lên hoặc tầng 3 chuyển xuống và một số trường hợp từ các cơ sở khám chữa bệnh khác trực tiếp chuyển vào trong tình trạng người bệnh đã ở mức nguy cơ trung bình hoặc phân loại bệnh mức độ vừa.

Khi người bệnh cải thiện, được đánh giá nguy cơ nguy cơ thấp và ổn định mức nguy cơ này trong 3-5 ngày liên tiếp thì chuyển về các cơ sở tầng 1 để tiếp tục cách ly theo dõi y tế.

- Đối với tầng 3:

Tiếp nhận người bệnh từ tầng 2 chuyển lên hoặc và một số trường hợp từ các cơ sở khám chữa bệnh khác trực tiếp chuyển vào trong tình trạng người bệnh đã ở mức nguy cơ cao, rất cao; phân loại bệnh mức độ nặng, nguy kịch.

Khi người bệnh cải thiện, được đánh giá nguy cơ trung bình hoặc nguy cơ thấp và ổn định mức nguy cơ này trong 3-5 ngày liên tiếp thì chuyển về các cơ sở tầng 2 để tiếp tục điều trị.

c) Phân công cụ thể các đơn vị tiếp nhận chuyển tầng

- Tầng 1 chuyển lên tầng 2 và ngược lại:

Các khu cách ly theo dõi F0 không triệu chứng, F0 nguy cơ thấp; các đơn vị theo dõi F0 cách ly tại nhà khi phát hiện người bệnh xuất hiện triệu chứng như phụ lục 2, hoặc chuyển thành nguy cơ trung bình thì chuyển lên một trong các cơ sở tầng 2 liệt kê ở mục 1.b của công văn này.

- Tầng 2 chuyển lên tầng 3 và ngược lại:

Các cơ sở điều trị ở tầng 2 (*Bệnh viện Dã chiến, Bệnh viện Da liễu, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành*) khi phát hiện bệnh nhân có nguy cơ cao, nguy cơ rất cao hoặc bệnh chuyển sang mức độ nặng phải tiến hành cấp cứu và chuyển đến các cơ sở điều trị thuộc tầng 3 liệt kê ở mục 1.c của công văn này.

(Danh sách các đơn vị điều trị thuộc tầng 2, tầng 3 theo phụ lục 4 đính kèm).

d) Nguyên tắc chuyển tầng

Các đơn vị căn cứ vào số giường còn trống được thông báo hàng ngày của các cơ sở điều trị để thực hiện chuyển tầng.

Đơn vị tổ chức chuyển phải **gọi điện thông nhất trước** với đơn vị tiếp nhận để chuẩn bị sẵn sàng đón tiếp người bệnh.

Trên đây là quy định tạm thời về tiếp nhận, chuyển tầng điều trị đối với bệnh nhân COVID-19, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- BHXH tỉnh;
- BCĐPCD COVID-19 huyện/TP;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Lưu: VT, NV.
(Vg/NV/2021)

GIÁM ĐỐC

Phan Huy Anh Vũ

CÁC PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo công văn số 6887/SYT-NV ngày 19 tháng 8 năm 2021)

Phụ lục 1: CÁC BỆNH NỀN CÓ NGUY CƠ CAO

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác)
4. Bệnh thận mạn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh, bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ
12. Bệnh hồng cầu hình liềm
13. Bệnh hen suyễn
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn sử dụng chất gây nghiện
18. Sử dụng corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác
19. Các loại bệnh hệ thống

Phụ lục 2: CÁC DẤU HIỆU, BIỂU HIỆN NHIỄM SARS-COV-2

1. Ho
2. Sốt (trên 37,5 độ C)
3. Đau đầu
4. Đau họng, rát họng
5. Sổ mũi, chảy mũi, ngạt mũi
6. Khó thở
7. Đau ngực, tức ngực
8. Đau mỏi người, đau cơ
9. Mất vị giác
10. Mất khứu giác
11. Đau bụng, buồn nôn
12. Tiêu chảy

Phụ lục 3: TÌNH TRẠNG CẤP CỨU

1. Rối loạn ý thức
2. Khó thở, thở nhanh > 25 lần/phút hoặc SpO2 < 94%
3. Nhịp tim nhanh > 120 nhịp/phút
4. Huyết áp tụt, huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg
5. Bất kỳ dấu hiệu bất thường khác mà nhân viên y tế chỉ định xử trí cấp cứu

cứu

Phụ lục 4: DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐIỀU TRỊ COVID-19 TỈNH ĐỒNG NAI

STT	ĐƠN VỊ	ĐỊA CHỈ	NGƯỜI PHỤ TRÁCH	SỐ ĐIỆN THOẠI
	Tầng 3			
1.	Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai	Số 02 - Đường Đồng Khởi, Phường Tam Hòa - Biên Hòa - Đồng Nai.	BS. Đồng Minh Hùng	0913108794
2.	Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất	234, QL 1, Phường Tân Biên - Biên Hòa - Đồng Nai.	BS. Lâm Hùng Hạnh	0937606636
3.	Bệnh viện ĐKKV Long Khánh	911 Đường 21/4, Phường Suối Tre, Long Khánh - Đồng Nai	BS. Mai Kim Toàn	0364883039
4.	Bệnh viện Nhi Đồng Nai	Khu phố 5 - Phường Tân Hiệp - Biên Hòa - Đồng Nai	BS. Nguyễn Quang Hình	0919789000
	Tầng 2			
5.	Bệnh viện ĐKKV Long Thành	Khu Phước Hải, Thị trấn Long Thành – Long Thành – Đồng Nai	BS Nguyễn Văn Hai	0935293038
6.	Bệnh viện Da liễu Đồng Nai	Đường Đồng Khởi, Khu phố 3, Phường Trảng Dài - Biên Hòa - Đồng Nai	BS. Lê Thị Thái Hà	0919331335
7.	Bệnh viện Dã chiến số 1	Trung tâm y tế huyện Thống Nhất Km 01, QL 20, Thị Trấn Dầu Giây – Thống Nhất – Đồng Nai	BS. Nguyễn Trung Tín	0918560169
8.	Bệnh viện Dã chiến số 2	Khu nội trú (Cơ sở 3), Trường Đại học Lạc Hồng, Khu phố 4, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long - Biên Hòa – Đồng Nai	BS. Đặng Hà Hữu Phước	0907510045

9.	Bệnh viện Dã chiến số 3	KTX Trường Đại học Mở TP. HCM cơ sở 2, khu phố 1, phường Long Bình Tân - Biên Hòa – Đồng Nai	BS. Lê Văn Lương	0918303071
10.	Bệnh viện Dã chiến số 4	Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh Đồng Nai, ĐT 768, xã Tân An - Vĩnh Cửu – Đồng Nai	Bs. Lê Anh Phong	0918306600
11.	Bệnh viện Dã chiến số 5	Trường Cao đẳng cơ giới và Thủy lợi, Km44, QL1, xã Hồ Nai 3 - Trảng Bom – Đồng Nai	Bs. Tạ Quang Trí	0982388590
12.	Bệnh viện Dã chiến số 6	Ký túc xá Trường Đại học Đồng Nai, địa chỉ: Số 4, Lê Quý Đôn, phường Tân Hiệp - Biên Hòa – Đồng Nai	Bs Nguyễn Quốc Thành	0908374366
13.	Bệnh viện Dã chiến số 7	KTX Trường Trung học phổ thông Trán Biên, Đường Đặng Đức Thuật, phường Tam Hòa - Biên Hòa – Đồng Nai	Bs. Nguyễn Văn Thảo	0918064546
14.	Bệnh viện Dã chiến số 8	KTX Trường Đại học An ninh nhân dân cơ sở 2, xã An Phước - Long Thành – Đồng nai	BS. Đặng Hà Hữu Phước	0907510045
15.	Bệnh viện Dã chiến số 9	Trung đoàn Đồng Nai, xã Xuân Hiệp - Xuân Lộc – Đồng Nai	BS. Vũ Thư	0918518889
16.	Bệnh viện Dã chiến số 10	Khu ký túc xá Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai, Số 28 đường Vũ Hồng Phô, phường Bình Đa - Biên Hòa – Đồng Nai	BS. Nguyễn Quang Tuấn	0918744900